**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN VÀ LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Kèm theo Quyết định số 603 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2019*

*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh TT- Huế)*

**Phần I. Danh mục thủ tụchành chính mới ban hành**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Tên VBQPPL quy định TTHC** |
| **I** | **Lĩnh vực Quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện** | | | |
| 1 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP) | 07 ngày làm việc hoặc 10 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc hoặc 25 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc *(tùy thuộc hoạt động xin cấp phép)* | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ |
| 2 | Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP) | 03 ngày làm việc |
| 3 | Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP) | 05 ngày làm việc hoặc 10 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc *(tùy thuộc hoạt động xin cấp phép)* |
| 4 | Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 30 ngày làm việc |
| 5 | Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 30 ngày làm việc | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ |
| 6 | Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 20 ngày làm việc |
| 7 | Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 20 ngày làm việc |
| 8 | Phê duyệt phương án cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện | 25 ngày làm việc |
| **II** | **Lĩnh vực thương mại biên giới** |  |  |  |
| 1 | Đăng ký thương nhân hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào | 05 ngày làm việc | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Thông tư số 56/2018/TT-BCT của Bộ Công Thương |

**Phần II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. Lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện:**

**1. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)**

**a) Trình tự thực hiện**

+ Bước 1: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xem xét, thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt; cụ thể:

\* Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc tính từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển cho Sở Công Thương thụ lý xem xét; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, đối với các hồ sơ đề nghị cấp giấy phép không đảm bảo điều kiện cấp giấy phép theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh yêu cầu người đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

\* Trường hợp đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Nếu đủ điều kiện cấp phép thì lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, Sở Công Thương lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông báo trình UBND tỉnh phê duyệt để thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân biết.

+ Bước 3: UBND tỉnh phê duyệt, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

*\* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Nuôi trồng thủy sản; (v) Xây dựng công trình ngầm bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP;

- Bản vẽ thiết kế thi công đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện;

- Văn bản thỏa thuận về sử dụng đất lâu dài hoặc có thời hạn với chủ sử dụng đất hợp pháp.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

*\* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy điện bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP;

- Bản đồ tỷ lệ 1/5.000 khu vực xử lý nước thải, vị trí xả nước thải vào hệ thống công trình thủy điện;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện;

- Bản vẽ thiết kế thi công, quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải;

- Kết quả phân tích chất lượng nước của công trình thủy điện tại vị trí xả nước thải; kết quả phân tích chất lượng nước thải trước và sau khi xử lý đối với trường hợp đang xả nước thải vào công trình thủy điện;

- Đề án xả nước thải vào công trình thủy điện đối với trường hợp chưa xả nước thải; báo cáo hiện trạng xả nước thải đối với trường hợp đang xả nước thải vào công trình thủy điện;

- Bản sao giấy tờ quyền sử dụng đất khu vực đặt hệ thống xử lý nước thải.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

*\* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động trồng cây lâu năm bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

*\* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP;

- Dự án đầu tư được phê duyệt;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

*\* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ bao gồm*:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP;

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cơ giới đường bộ; phương tiện đường thủy nội địa;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

*\* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP;

- Bản sao hộ chiếu nổ mìn;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:**

- Đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

- Đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy điện: Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

- Đối với hoạt động trồng cây lâu năm: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

- Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

- Đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**\* Thời hạn của giấy phép:**

- Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện có thời hạn tối đa là 05 năm và được xem xét gia hạn nhiều lần, mỗi lần gia hạn tối đa là 03 năm.

- Cơ quan cấp giấy phép quyết định việc thay đổi thời hạn của giấy phép trong trường hợp công trình thủy điện có nguy cơ mất an toàn; hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình ảnh hưởng đến vận hành công trình; công trình thủy điện không còn khả năng tiếp nhận nước thải.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện.

**i) Phí, lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 67/2018/NĐ-CPngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN**

**Kính gửi:** Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ....................................................…...

Địa chỉ: ..............................................................................................................

Số điện thoại: ………………...… Số Fax: .......................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy điện (tên công trình thủy điện) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy điện) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..........................................................................................

- Nội dung:................................................................................................ …….

- Vị trí của các hoạt động...................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép…...; từ... ngày... tháng năm... đến ngày....tháng... năm ………

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |
| --- |
| **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**  *(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**2. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)**

**a) Trình tự thực hiện**

+ Bước 1: Nộp hồ sơ:

a) Trường hợp giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

b) Trường hợp tên của chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xem xét, thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt; cụ thể:

\* Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc tính từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển cho Sở Công Thương thụ lý xem xét; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, đối với các hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép không đảm bảo điều kiện cấp giấy phép theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh yêu cầu người đề nghị cấp lại giấy phép bổ sung hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép.

\* Trường hợp đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Nếu đủ điều kiện cấp lại giấy phép thì lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét cấp lại giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép, Sở Công Thương lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông báo trình UBND tỉnh phê duyệt để thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân biết.

+ Bước 3: UBND tỉnh phê duyệt, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

*Thành phần hồ sơ:*

\* Trường hợp giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép.

\* Trường hợp tên của chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép.

- Tài liệu chứng minh việc thay đổi tên chủ Giấy phép trực tiếp.

*Số lượng hồ sơ: 01 bộ.*

**d) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp lại giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép thì thông báo lý do không cấp lại giấy phép.

**\* Thời hạn của giấy phép:** Thời hạn ghi trong giấy phép cấp lại là thời hạn còn lại của giấy phép đã cấp.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**i) Phí, lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trường hợp giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng;

- Tên của chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

**3. Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)**

**a) Trình tự thực hiện**

+ Bước 1: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép phải nộp hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất 45 ngày.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xem xét, thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt; cụ thể:

\* Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc tính từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển cho Sở Công Thương thụ lý xem xét; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, đối với các hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép không đảm bảo điều kiện gia giấy phép theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh yêu cầu người đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép bổ sung hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép.

\* Trường hợp đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Nếu đủ điều kiện gia hạn, điều chỉnh giấy phép thì lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét gia hạn, điều chỉnh giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện. Trường hợp không đủ điều kiện gia hạn, điều chỉnh giấy phép, Sở Công Thương lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông báo trình UBND tỉnh phê duyệt để thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân biết.

+ Bước 3: UBND tỉnh phê duyệt, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

*Thành phần hồ sơ:*

- Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP;

- Bản vẽ thiết kế thi công bổ sung hoặc Dự án đầu tư bổ sung đối với trường hợp đề nghị Điều chỉnh nội dung giấy phép quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 6 và Khoản 10 Điều 13 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP; báo cáo phân tích chất lượng nước thải đối với trường hợp đề nghị Điều chỉnh nội dung giấy phép quy định tại Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP.

- Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện.

*Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.*

**d) Thời hạn giải quyết:**

- Đối với hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xả nước thải vào công trình thủy điện, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; (v) Xây dựng công trình ngầm: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, Điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

- Đối với hoạt động: (i) Trồng cây lâu năm; (ii) Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, Điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

- Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, Điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP: Đơn đề nghị gia hạn (hoặc Điều chỉnh nội dung) giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện.

**i) Phí, lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trường hợp cấp điều chỉnh: Nội dung giấy phép có sự thay đổi cần điều chỉnh;

- Đối với trường hợp gia hạn: phải nộp hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất 45 ngày.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC**  **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……., ngày … tháng … năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN/ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN**

**Kính gửi:** Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép:.............

Địa chỉ: ....................................................................................................... …..

Số điện thoại: .................................. Số Fax: ....................................................

Đang tiến hành các hoạt động ……trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ……… đến ……….

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh nội dung: ......................

- Vị trí của các hoạt động ..................................................................................

- Nội dung: ........................................................................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

*(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)*

**4. Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**a) Trình tự thực hiện**

+ Bước 1: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xem xét, thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt; cụ thể:

\* Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc tính từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển cho Sở Công Thương thụ lý xem xét; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, đối với các hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện không đảm bảo điều kiện thẩm định, phê duyệt theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh yêu cầu người đề nghị thẩm định,phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện bổ sung hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện.

\* Trường hợp đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Nếu đủ điều phê duyệt thì lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, Sở Công Thương lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông báo trình UBND tỉnh phê duyệt để thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân biết.

+ Bước 3: UBND tỉnh phê duyệt, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**b) Cách thức thực hiện**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

*\* Thành phần hồ sơ gồm:*

- Tờ trình đề nghị phê duyệt;

- Dự thảo quy trình;

- Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật;

- Bản đồ hiện trạng công trình;

- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có).

*\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.*

**d) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức,cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**i) Phí, lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

**5. Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**a) Trình tự thực hiện**

+ Bước 1: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xem xét, thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt; cụ thể:

\* Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc tính từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển cho Sở Công Thương thụ lý xem xét; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, đối với các hồ sơ đề nghị điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện không đảm bảo điều kiện điều chỉnh quy trình theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh yêu cầu người đề nghị điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện bổ sung hồ sơ đề nghị điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện.

\* Trường hợp đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Nếu đủ điều kiện phê duyệt điều chỉnh thì lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, Sở Công Thương lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông báo trình UBND tỉnh phê duyệt để thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân biết.

+ Bước 3: UBND tỉnh phê duyệt, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**b) Cách thức thực hiện**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

*\* Thành phần hồ sơ gồm:*

- Tờ trình đề nghị điều chỉnh;

- Dự thảo quy trình;

- Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật;

- Bản đồ hiện trạng công trình;

- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có).

*\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.*

**d) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức,cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**i) Phí, lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Khi nhu cầu dùng nước hoặc nguồn nước, quy mô, nhiệm vụ công trình thay đổi hoặc quy trình vận hành không còn phù hợp thì phải điều chỉnh quy trình vận hành**.**

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

**6. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**a) Trình tự thực hiện**

+ Bước 1: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xem xét, thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt; cụ thể:

\* Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc tính từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển cho Sở Công Thương thụ lý xem xét; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, đối với các hồ sơ đề nghị Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện không đảm bảo điều kiện thẩm định, phê duyệt theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh yêu cầu người đề nghị Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện bổ sung hồ sơ đề nghị Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện.

\* Trường hợp đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Nếu đủ điều kiện phê duyệt thì lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, Sở Công Thương lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông báo trình UBND tỉnh phê duyệt để thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân biết.

+ Bước 3: UBND tỉnh phê duyệt, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**b) Cách thức thực hiện**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

*\* Thành phần hồ sơ gồm:*

- Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án;

- Dự thảo phương án;

- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật;

- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có).

*\* Số lượng hồ sơ*: 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức,cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**i) Phí, lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

**7. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**a) Trình tự thực hiện**

+ Bước 1: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xem xét, thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt; cụ thể:

\* Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc tính từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển cho Sở Công Thương thụ lý xem xét; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, đối với các hồ sơ đề nghị Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện không đảm bảo điều kiện thẩm định, phê duyệt theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh yêu cầu người đề nghị Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện bổ sung hồ sơ.

\* Trường hợp đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Nếu đủ điều phê duyệt thì lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, Sở Công Thương lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông báo trình UBND tỉnh phê duyệt để thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân biết.

+ Bước 3: UBND tỉnh phê duyệt, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**b) Cách thức thực hiện**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

*\* Thành phần hồ sơ gồm:*

- Tờ trình đề nghị phê duyệt;

- Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp;

- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật;

- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có).

*\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.*

**d) Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức,cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**i) Phí, lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

**8. Phê duyệt phương án cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện**

**a) Trình tự thực hiện**

+ Bước 1: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xem xét, thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt; cụ thể:

\* Trong thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc tính từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển cho Sở Công Thương thụ lý xem xét; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ đề nghị Thẩm định, phê duyệt phương án cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện; trường hợp hồ sơ không đảm bảo điều kiện thẩm định, phê duyệt theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh yêu cầu người đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

\* Trường hợp đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Nếu đủ điều phê duyệt thì lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt phương án cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, Sở Công Thương lập Báo cáo kết quả thẩm định kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông báo trình UBND tỉnh phê duyệt để thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân biết.

+ Bước 3: UBND tỉnh phê duyệt, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**b) Cách thức thực hiện**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

*\* Thành phần hồ sơ gồm:*

- Văn bản đề nghị phê duyệt;

- Phương án cắm mốc chỉ giới;

*\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.*

**d) Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức,cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**i) Phí, lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Các trường hợp phải cắm mốc chỉ giới:

- Đập của hồ chứa thủy điện có dung tích từ 500.000 m3 trở lên;

- Đập có chiều cao từ 15 m trở lên.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

**II. Lĩnh vực Thương mại biên giới**

**1. Đăng ký thương nhân hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào**

**a) Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

+ Bước 2: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, Sở Công Thương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc công bố thương nhân được thực hiện hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

+ Bước 3: Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành hoặc từ chối ban hành quyết định công bố thương nhân được thực hiện hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào. Trường hợp từ chối đề nghị của thương nhân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời hoặc ủy quyền cho Sở Công Thương trả lời thương nhân bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

**\* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

**b) Cách thức thực hiện:**

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

+ Qua bưu điện;

+ Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

*- Thành phần hồ sơ bao gồm:*

1. Đơn đăng ký hoạt động thương mại biên giới theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương (Bản chính).

2. Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 01 (một) bản sao, có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân.

*- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)*

**d) Thời hạn giải quyết:** Xác nhận đăng ký hoàn thành và công bố: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ, hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Thương nhân Việt Nam, hoạt động tại Việt Nam, có nhu cầu đăng ký hoạt động thương mại biên giới để được hưởng chính sách ưu đãi quy định tại Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

- Thương nhân Việt Nam đã được cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào cấp giấy chứng nhận đầu tư sản xuất, nuôi, trồng tại các tỉnh biên giới của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào giáp với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có nhu cầu đăng ký hoạt động thương mại biên giới để được hưởng chính sách ưu đãi quy định tại Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố thương nhân được thực hiện hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

**h) Phí thẩm định:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đăng ký hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào tại Phụ lục I ban hành kèm Thông tư 56/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**: Không

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 27 tháng 6 năm 2015.

- Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN**  Số: ……./ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày … tháng … năm …* |

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**

**THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI VIỆT NAM - LÀO**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh ....

- Tên thương nhân: ………………………………………………………..

- Địa chỉ trụ sở đăng ký kinh doanh: …………………………………….

- Điện thoại:...................................................Fax:.........................................

Email:..........................................................Website:………………...........

-Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:………………………….. do ……………………………cấp ngày ……tháng…..năm…...

- Căn cứ Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Đề nghị Sở Công Thương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh …………. cho phép ….(tên thương nhân)…được hoạt động thương mại biên giới Việt Nam-Lào để được hưởng chính sách ưu đãi của Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào tại các cửa khẩu, lối mở biên giới được phép thực hiện hoạt động thương mại biên giới trên tuyến biên giới Việt Nam - Lào.

…(Tên thương nhân)… xin sao gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:

1.  ………………………………………

2. ……………………………………..…

…(Tên thương nhân)… xin cam đoan thực hiện nghiêm túc các quy định của Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào và quy định của pháp luật Việt Nam về hoạt động thương mại biên giới./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của thương nhân** *(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký)* |